

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ - VẬN DỤNG VÀO GIẢNG DẠY TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN

ThS. Nguyễn Thị Chính

Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Cải cách hành chính nhà nước là một yêu cầu tất yếu trong xu thế hội nhập. Đại hội lần thứ XI, XII của Đảng xác định cải cách hành chính là một trong ba khâu đột phá để thực hiện thắng lợi mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: Xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch.

Tại tỉnh Quảng Trị, trong những năm qua, công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính được quan tâm, chú trọng. Từ năm 2011-2020, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã ban hành hơn 150 văn bản để chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác cải cách hành chính trong giai đoạn 2014 – 2020 và Nghị quyết về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020”. Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành 4 Nghị quyết về Kế hoạch giám sát hoạt động cơ chế một cửa tại Văn phòng Một cửa các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản triển khai trên các lĩnh vực như: Chương trình hành động số 3245/Ctr-UBND ngày 15/8/2016 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-TU của Tỉnh ủy; Quyết định số 497/QĐ-UBND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; các văn bản về cơ chế một cửa như Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 9/2/2015 *Về việc nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh*; chương trình hành động duy trì và củng cố chi số hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2014-2016 tầm nhìn đến năm 2020 tại Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 4/7/2014; chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2014-2020 tại Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 7/7/2014. Bên cạnh đó, tỉnh đã kịp thời ban hành văn bản triển khai thực hiện các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ: Kế hoạch số

1130/KH-UBND ngày 11/5/2017 về thực hiện Nghị quyết số 21/2016/NQ-CP; Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 8/10/2018 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Chính vì sự quan tâm đó, trong những năm qua, công tác cải cách hành chính ở tỉnh Quảng Trị đã thu được nhiều kết quả tích cực, cụ thể:

Về thể chế: Nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế xã hội và tăng cường công tác quản lý tại địa phương, trong những năm qua công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào nề nếp, nội dung, hình thức và trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, quy định. UBND tỉnh ban hành quyết định 17/2007/QĐ-UBND ngày 11/9/2007 *Về việc ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, soạn thảo, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật* của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị. Để phù hợp với Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 8/6/2010 của Chính phủ *Về kiểm soát thủ tục hành chính*, UBND tỉnh ban hành Quyết định 17/2011/QĐ-UBND ngày 18/7/2011 *Ban hành quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, soạn thảo, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật*.

Về thủ tục hành chính: Tỉnh đã công bố 1.981 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết từ cấp tỉnh đến cấp xã theo đúng quy định, 100% thủ tục hành chính được công khai trên Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia, đồng thời xây dựng 1.927 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính và số hóa thành quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị. Trong thời gian qua, có nhiều sáng kiến, giải pháp trong công tác cải cách thủ tục hành chính đã được triển khai, áp dụng. Kết quả hiện nay chỉ là bước đầu nhưng là tín hiệu tích cực vì nhiều cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan nhà nước đã có sự chuyển động theo hướng phục vụ người dân như phần mềm thu phí tập trung và phát hành biên lai điện tử do ngân hàng Vietcom bank phối hợp thực hiện, ứng dụng Zalo trong phục vụ, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, đánh giá chất lượng giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bằng phiếu đánh giá phát tại quầy giao dịch của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Về cải cách bộ máy hành chính: Tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố, thị xã được điều chỉnh, sắp xếp lại tinh gọn, hiệu quả. Công tác phân cấp quản lý được đẩy mạnh. Cải cách tổ chức bộ

máy nhà nước tỉnh Quảng Trị xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Về tổ chức bộ máy, sau khi kiện toàn, bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện được sắp xếp lại, cấp tỉnh có 19 cơ quan (giảm 7 cơ quan), cấp huyện có 112 cơ quan 9 giảm 13 cơ quan). Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII *Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập* và Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh về Đề án “*Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã; thôn, bản, khu phố; cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập*” toàn tỉnh đã sắp xếp, tổ chức lại 664 đơn vị thành 509 đơn vị, giảm 155 đơn vị, giảm 23,3% đơn vị sự nghiệp công lập năm 2015, vượt 13,3% so với mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW đến 2021. Thực hiện Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH khóa XIV ngày 17/12/2019 của Thường vụ quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 7/1/2020 triển khai thực hiện nghị quyết đồng thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Đến nay các huyện đã sắp xếp 33 xã, thị trấn xuống còn 17 xã, thị trấn, giảm 16 xã.

Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Có chính sách tuyển dụng, thu hút người tài, sinh viên học tập xuất sắc. Từ 2013 đến nay, tỉnh đã thu hút được 63 công chức và 232 viên chức. Tổ chức thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức. Thực hiện thi tuyển các chức danh trong lãnh đạo, quản lý. Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Nhằm xây dựng kỷ cương công vụ, UBND tỉnh đã ban hành công văn số 4248/UBND-NC ngày 16/11/2016 *Về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước*. Chính vì vậy, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên nhiều so với trước đặc biệt là trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng hành chính, kỹ năng xử lý giải quyết công việc và trình độ ngoại ngữ ngày một tốt hơn đáp ứng yêu cầu công tác.

Về cải cách tài chính công: Công tác cải cách tài chính công chuyên biến rõ rệt. Việc thực hiện cơ chế tự chủ về biên chế, quản lý kinh phí hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước tạo điều kiện chủ động cho các cơ quan, đơn vị

sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn kinh phí và biên chế được giao. Căn cứ vào Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, các địa phương đã chủ động trong công tác thu, do vậy tổng thu ngân sách qua các năm đều tăng, năm 2011 đạt 1.490.683 triệu đồng; năm 2015 đạt 2.298.700 triệu đồng; năm 2019 đạt 3.247.122 triệu đồng.

Về hiện đại hóa hành chính: Đẩy mạnh xây dựng đề án Chính quyền điện tử, xây dựng đô thị thông minh. Hiện nay, toàn tỉnh có 20/20 sở, ban ngành cấp tỉnh và 10/10 huyện, thị, thành đã có trang thông tin điện tử, qua đó cung cấp đầy đủ thông tin dịch vụ công trực tuyến phục vụ cho người dân và doanh nghiệp. Hiện nay, 100% các sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính còn tồn tại một số hạn chế đã được nêu ra trong Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2020 *Về tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng 2021-2030* đã nêu ra những hạn chế như sau:

Thứ nhất, lãnh đạo một số sở, ngành, địa phương chưa chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính. Kế hoạch cải cách hành chính thiếu cụ thể về nhiệm vụ, thời gian, kết quả và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Thứ hai, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong những năm qua đã có chuyển biến tích cực, tuy nhiên ở một số cơ quan, đơn vị hiệu quả vẫn chưa cao. Vẫn còn tình trạng giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn, nhất là thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai.

Thứ ba, việc xây dựng chính quyền điện tử các cấp tuy đã được triển khai nhưng kinh phí đầu tư ít, thiếu các sáng kiến, giải pháp tích cực trong cải cách hành chính nhất là các giải pháp để người dân, tổ chức áp dụng công nghệ thông tin trong thực hiện hồ sơ thủ tục hành chính theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Thứ tư, chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tuy đã được cải thiện nhưng vị trí xếp hạng chưa ổn định và duy trì vững chắc. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) có lúc ở mức cao nhưng chưa ổn định. Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) vẫn thuộc nhóm cuối trong cả nước.

Với những kết quả và hạn chế như trên, bản thân là giảng viên tham gia giảng dạy tại Trường Chính trị Lê Duẩn, trực tiếp giảng dạy chuyên đề “*Cải cách hành chính ở cơ sở*” theo tôi cần chú trọng các nội dung sau:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm, vai trò chỉ đạo trực tiếp của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đặc biệt, đối tượng học viên của Trường có nhiều cán bộ, công chức là cán bộ lãnh đạo, quản lý trực tiếp thực hiện công tác cải cách hành chính, vì vậy việc tuyên truyền những nội dung đó đến với họ là điều cần thiết. Một số khác là chuyên viên các sở ngành, họ sẽ là cầu nối trong tham mưu cho lãnh đạo tại cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Hai là, các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ; nâng cao số lượng thủ tục hành chính liên thông; giảm thiểu đến mức không có hồ sơ quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết các thủ tục hành chính; nâng số lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích trên các lĩnh vực quản lý, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; có giải pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Ba là, tổ chức các cuộc thi sáng kiến để người dân có cơ hội góp ý trong xây dựng chính quyền điện tử các cấp. Việc làm này một mặt sẽ có thêm được những sáng kiến hay, mặt khác nhằm tuyên truyền sâu rộng chính quyền điện tử đến với người dân bởi hiện nay nhiều người dân còn xa lạ chưa hiểu rõ về chính quyền điện tử, về những hiệu quả mà chính quyền điện tử mang lại.

Bốn là, duy trì chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh. Để duy trì được những chỉ số đó UBND tỉnh cần ban hành công văn yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt kết quả đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; tiến hành kiểm tra, rà

soát, đối chiếu các chỉ số, chỉ số thành phần, tiêu chí thành phần, đặc biệt tập trung vào các chỉ tiêu giảm điểm, thuộc phạm vi, lĩnh vực, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương để xây dựng kế hoạch, đề ra nhiệm vụ, giải pháp khắc phục triệt để trong các năm tiếp theo; nghiêm túc kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm liên quan của các cá nhân, tổ chức đối với những chỉ tiêu giảm điểm.

Có thể nói, cải cách hành chính nhà nước trong những năm qua đã cơ bản đạt được mục tiêu, nhiệm vụ đề ra góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền, nền kinh tế thị trường và mở cửa hội nhập quốc tế, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín đất nước ta trên trường quốc tế. Với mục tiêu đó, tỉnh Quảng Trị đang nỗ lực hết mình trong công tác cải cách hành chính nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thúc đẩy cải cách hành chính, góp phần xây dựng nền hành chính đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng lực quản lý, quản trị phát triển, phục vụ Nhân dân, vì hạnh phúc của Nhân dân là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, của các tầng lớp Nhân dân./.